TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2025/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 264/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Hoàng P, sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Số 282/Gda, ấp G, xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị Phương Y, sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: Số 14, Đường N, Khu phố N, phường H, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn:* Bà Lê Thị Thùy T, sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Số 60A, Khu phố H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Người đai diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Bùi Thị Thanh X, sinh năm: 1995;

Nơi cư trú: Số 3/38B, ấp H, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Buộc bà Lê Thị Thùy T có nghĩa vụ trả lại cho ông Lê Hoàng P phần đất có diện tích 15,6 m^2, được ký hiệu thửa 475a, thuộc một phần thửa đất số 475, tờ bản đồ số 37, tọa lạc tại phường P, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

(Thửa đất có thể hiện theo hồ sơ đo đạc của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố Bến Tre ngày 16/12/2024 kèm theo).

- Về phần chi phí tố tụng tổng cộng số tiền 6.482.000 (Sáu triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn) đồng, hai bên thống nhất mỗi bên chịu ½ phần chi phí này là 3.241.000 (Ba triệu, hai trăm bốn mươi mốt nghìn) đồng. Do ông Lê Hoàng P đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng nên bà Lê Thị Thùy T có nghĩa vụ trả lại cho ông Lê Hoàng P số tiền 3.241.000 (Ba triệu, hai trăm bốn mươi mốt nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Lê Hoàng P nhận nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng (Năm triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005147 ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Lê Hoàng P số tiền 4.850.000 (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út